

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CT  
TỈNH TG**

Bản án số: 80/2022/HS-ST

Ngày: 15/7/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CT - TỈNH TG**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Bùi Anh Tuấn**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà **Nguyễn Thị Mai Khanh**

2. Bà **Đặng Thụy Thùy Nga**

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Hoàng Mai Chi** – Thư ký  
Tòa án nhân dân huyện CT.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CT tham gia phiên tòa: Ông  
**Đàm Viễn Khương** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện CT tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số **59/2022/HSST** ngày 14 tháng 6 năm 2022. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số **73/2022/QĐXXST-HS** ngày 29/6/2022 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Hồ Thành T**, sinh ngày: 23/4/1982;

- Giới tính: Nam;

- Tên gọi khác: T khùng;

- Nơi đăng ký thường trú: Ấp VT 2, xã CP, thị trấn TC, tỉnh AG;

- Nghề nghiệp: Làm thuê;

- Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Phật giáo;

- Trình độ học vấn: 10/12.

- Cha: Hồ Thành T, sinh năm: 1954, nghề nghiệp: Bảo vệ;

- Mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm: 1955, nghề nghiệp: Buôn bán;

- Có 02 người anh, em (lớn nhất sinh năm 1978, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình);

Cùng cư trú tại: Ấp VT 2, xã CP, thị trấn TC, tỉnh AG.

- Vợ đã ly hôn: Nguyễn Thị C, sinh năm 1992;

- Bị cáo chưa có con.

- Tiền án, tiền sự: Không.
- Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 30/3/2022, tạm giam từ ngày 02/4/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà Tạm giữ - Công an huyện CT.

*(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)*

\* *Bị hại:* **Cao Tấn K**, sinh năm 1990. Trú tại: Ấp T, xã LĐ, huyện CT tỉnh TG (vắng mặt).

\* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* **Phạm Thế P**, sinh năm 1983. Trú tại: 173H BT, Phường 9, Quận 11, thành phố HCM (vắng mặt).

\* *Người làm chứng:* **Nguyễn Toàn T**, sinh năm 2003. Trú tại: Ấp M, xã LĐ, huyện CT tỉnh TG (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* *Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào sáng ngày 30/3/2022, bị cáo Hồ Thành T đón xe khách đi từ tỉnh BD về quê ở tỉnh AG. Trên đường đi, bị cáo phát sinh mâu thuẫn với tài xế nên bị đuổi xuống xe khi đến địa phận huyện CT tỉnh TG.

Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo đi bộ trên Tỉnh lộ 870 theo hướng từ xã Thạnh Phú đến xã BĐ. Khi đến đoạn thuộc ấp TH, xã TP, huyện CT tỉnh TG, bị cáo phát hiện ở bên phải đường có xe mô tô hai bánh biển số 59M1 – 960.55 của anh Cao Tuấn K. Anh K dựng xe ở ven đường, để chìa khóa trên xe nhưng không trông coi, nên bị cáo nảy sinh ý định lấy trộm xe. Lợi dụng lúc anh K không nhìn thấy, bị cáo lén lút đến vị trí xe 59M1-960.55 rồi điều khiển xe đi về hướng xã BĐ, rẽ về thành phố MT.

Khoảng 05 phút sau, anh K phát hiện xe bị mất thì gọi điện thoại thông báo cho bạn là anh Nguyễn Toàn T để nhờ tìm giúp. Anh T điều khiển xe mô tô đi tìm theo các tuyến đường lân cận nơi mất xe. Trên đường tìm kiếm, anh T phát hiện xe 59M1 – 960.55 của anh K do bị cáo đang điều khiển đi về hướng thành phố MT. Anh T vừa điều khiển xe bám theo, vừa gọi điện thoại thông báo cho anh K, Công an xã PT, thành phố MT đến hỗ trợ. Khi đến đường Nguyễn Công Bình đoạn thuộc phường 6, thành phố MT, anh K, anh T và lực lượng Công an xã PT chặn dừng, bắt giữ được bị cáo cùng xe 59M1 – 960.55. Khi biết vị trí mất xe thuộc ấp TH, xã TP, huyện CT tỉnh TG thì Công an xã PT thông báo, bàn giao bị cáo cùng tang vật cho Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện CT để giải quyết theo thẩm quyền.

Bản kết luận định giá tài sản số 66/KL-HĐĐG ngày 30/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện CT xác định: 01 (một) xe mô tô hai bánh biển số 59M1-960.55, số khung: 09086Y265191, số máy: HC09E6265562 (tài sản thu hồi được) trị giá: 8.500.000 (tám triệu năm trăm nghìn) đồng.

Vật chứng của vụ án: 01 (một) xe mô tô hai bánh màu tím – đỏ - đen, loại Wave, biển số 59M1-960.55, số khung: 09086Y265191, số máy: HC09E6265562. Xe do anh Phạm Thế P (sinh năm 1983, nơi cư trú: 173H Bình Thới, phường 9, quận 11, TP. Hồ Chí Minh) đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe, nhưng anh P đã bán cho anh Cao Tấn K vào năm 2020 nhưng chưa làm thủ tục sang tên.

Tại bản cáo trạng số 62/CT-VKSCT ngày 14/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CT đã truy tố bị cáo Hồ Thành T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

*\* Tại phiên tòa,*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CT trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hồ Thành T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, cùng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Hồ Thành T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.
- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm q, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hồ Thành T từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện CT Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CT Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo. Xét thấy:

Tại phiên tòa, bị cáo Hồ Thành T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Bị cáo cho rằng do cần tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo đã lợi dụng sơ hở của bị hại để trộm cắp tài sản. Cụ thể vào ngày ngày 30/3/2022, bị cáo khi đi bộ đoạn đường thuộc ấp TH, xã TP, huyện CT tỉnh TG, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt xe mô tô hai bánh biển số 59M1 – 960.55 của anh Cao Tuấn K sau đó bị bắt giữ trên đường chạy trốn.

Lời khai nhận tội trên của bị cáo cơ bản đã phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của bị hại, người làm chứng và các lời khai trước đây của bị cáo tại cơ quan điều tra, cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy đã đủ cơ sở xác định bị cáo phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo qui định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Về Th chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Xét thấy, bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ sức khỏe và khả năng nhận thức về hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Thế nhưng, chỉ vì muốn hưởng lợi không bằng sức lao động chính đáng của mình mà bị cáo đã lợi dụng sơ hở của bị hại trong việc quản lý tài sản để chiếm đoạt tài sản.

Xét thấy, hành vi phạm tội trên đây của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nó xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, hành vi của bị cáo gây tư tưởng hoang mang trong nhân dân, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, cũng như phòng ngừa chung cho các đối tượng khác.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thiệt hại chưa xảy ra, bị hại có đơn xin miễn hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét thấy cần xem đây là các tình tiết để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[4] Vật chứng thu giữ: 01 (một) xe mô tô hai bánh màu tím – đỏ - đen, loại Wave, biển số 59M1-960.55, số khung: 09086Y265191, số máy: HC09E6265562. Xe do anh Phạm Thế P (sinh năm 1983, nơi cư trú: 173H Bình Thới, phường 9, quận 11, TP. Hồ Chí Minh) đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe, nhưng anh P đã bán cho anh Cao Tấn K vào năm 2020 nhưng chưa

làm thủ tục sang tên. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện CT đã trao trả xe trên cho anh K.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[6] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **1. Về hình phạt:**

- Tuyên bố bị cáo Hồ Thành T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.
- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm q, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

**Xử:** Phạt bị cáo **Hồ Thành T** 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù Th từ ngày 30/3/2022.

**2. Về án phí:** Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**3. Quyền kháng cáo:** Bị cáo, các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt hạn kháng cáo 15 ngày Th từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh TG;
- VKSND h. CT;
- Công an h. CT;
- Chi cục THADS h. CT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  
(Đã ký)

**Bùi Anh Tuấn**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN**

**HUYỆN CT**

**TỈNH TG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

## BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi....giờ... ngày **15** tháng 7 năm 2022;

Tai tru sở Tòa án nhân dân huyện CT.

**Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Bùi Anh Tuấn**.

*Các Hôi thẩm nhân dân:*

1. Bà **Nguyễn Thị Mai Khanh**
2. Bà **Đặng Thuy Thùy Nga**

Tiến hành nghị án vụ án hình sự thụ lý số **59/2022/HSST** ngày 14 tháng 6 năm 2022, đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Hồ Thành T**, sinh ngày: 23/4/1982;
- Giới Th: Nam;
- Tên gọi khác: T khùng;
- Nơi đăng ký thường trú: Ấp Vt 2, xã CP, thị trấn TC, tỉnh AG;

*Căn cứ Điều 299 và 236 của Bộ luật tố tụng hình sự;*

*Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.*

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH  
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

- Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên thu thập; bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp phù hợp với qui định của pháp luật.

Kết quả biểu quyết 3/3 (100%)

- Về tội danh: Tội Trộm cắp tài sản

Kết quả biểu quyết 3/3 (100%)

- Về điều luật áp dụng và đường lối giải quyết:

**1. Về hình phạt:**

- Tuyên bố bị cáo Hồ Thành T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

**Xử:** Phạt bị cáo **Hồ Thành T** ..... tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù Th từ ngày 30/3/2022.

**2. Về án phí:** Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**3. Quyền kháng cáo:** Bị cáo, các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt hạn kháng cáo 15 ngày Th từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Kết quả biểu quyết 3/3 (100%)

*Biên bản nghị án kết thúc lúc .... giờ... phút cùng ngày.*

*Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.*

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Mai Khanh   Đặng Thụy Thùy Nga   Bùi Anh Tuấn**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
NAM  
HUYỆN CT**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN**

Vào hồi....giờ... ngày .... tháng... năm 2018;

Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CT.

**Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Bùi Anh Tuấn**

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông (bà).....

2. Ông (bà).....

*Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số .../201.../TLSTHS  
ngày... tháng... năm 201..., đối với:*

Bị cáo:..... sinh năm..... tại .....

*Căn cứ Điều 299 và 236 của Bộ luật tố tụng hình sự;*

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH  
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

- Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên thu thập; do Luật sư, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp phù hợp với qui định của pháp luật.

Kết quả biểu quyết 3/3 (100%)

- Về tội danh: Tội .....  
.....

.....

Kết quả biểu quyết 3/3 (100%)

- Về điều luật áp dụng và đường lối giải quyết:

Kết quả biểu quyết 3/3 (100%)

Biên bản nghị án kết thúc lúc .... giờ... phút, ngày .....tháng ... năm 2018.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

**Bùi Anh Tuấn**